

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2019/DS-ST

Ngày 05/11/2019

V/v tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Minh Nguyệt**;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Cao Thị L**;

Bà **Nguyễn Thị Hơn**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Kim Hằng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang: không tham gia.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 303/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2019 về việc tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 115/2019/QĐST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2019, giữa:

* *Nguyên đơn*: Lê thị N (tên thường gọi là L), sinh năm 1960 (có mặt)

Trú tại: số B đường N, khu phố H, Phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: Nguyễn Văn T, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Trú tại: số B1 đường L, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Lê Thị N trình bày: Vào ngày 09/6/2019 ông Nguyễn Văn T hỏi mượn bà N số tiền 50.000.000 đồng, không có lãi và ông T hứa 01 tháng sẽ hoàn trả lại số tiền trên nhưng ông T không trả và cố tình tránh né. Vì vậy, bà N khởi kiện yêu cầu ông T trả số tiền nợ 50.000.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn ông Nguyễn Văn T không có văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Xét giữa các nguyên đơn và bị đơn có thực hiện giao dịch về quan hệ “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Tranh chấp xảy ra thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

[2] Về tố tụng: Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn T, Tòa án đã thực hiện việc thông báo các văn bản tố tụng đầy đủ theo quy định tại Điều 174, Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông T không tham gia phiên tòa; căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị N yêu cầu bị đơn Nguyễn Văn T trả số tiền nợ là 50.000.000 đồng và không yêu cầu ông T trả tiền lãi. Căn cứ khởi kiện nguyên đơn cung cấp là “Giấy mượn tiền” có chữ ký tên, ghi họ tên là Nguyễn Văn T.

Bà N khai, giấy mượn tiền trên là chữ ký, viết tên của ông T là người mượn tiền, giấy mượn tiền không ghi ngày tháng nhưng có ghi ngày ông T thực hiện trả số tiền mượn là ngày 20/6/2019. Xét, giấy mượn tiền là chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của bà N, theo nội dung giấy mượn tiền thể hiện: ông T có mượn của bà N số tiền 50.000.000 đồng và cam kết sẽ trả vào ngày 20/6/2019 nhưng ông T không thực hiện; Như vậy, ông T đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo quy định của Điều 466 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông T không tham gia phiên tòa cũng không có ý kiến gì về số tiền còn nợ bà N, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của bà N, buộc ông T phải trả số tiền còn nợ là 50.000.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Bà N không yêu cầu ông T trả tiền lãi vì đã vi phạm nghĩa vụ chậm trả nợ sau ngày 20/6/2019 là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Do yêu cầu của bà N được chấp nhận nên ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị N

1/. Buộc ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị N số tiền nợ là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị N không yêu cầu ông T trả tiền lãi từ ngày vi phạm nghĩa vụ.

Kể từ ngày bà N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông T chậm trả số tiền nợ nêu trên thì hàng tháng ông T còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự đối với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2/. Về án phí:

Ông T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Hoàn lại bà N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng theo biên lai số 0000152 ngày 22/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

3/. Bà N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với ông T thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Nguyệt

